

Số: 430/BC-UBND

*Hương Sơn, ngày 20 tháng 10 năm 2020*

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**

#### **PHẦN THỨ NHẤT**

#### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020**

##### **I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp KT-XH năm 2020**

Thực hiện Nghị Quyết số 20-NQ/ĐU ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Đảng ủy xã về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân xã về phát triển kinh tế - xã hội năm 2020. Tình hình kinh tế - xã hội năm 2020 tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đời sống của nhân dân được nâng lên, quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội được tăng cường; các chương trình trọng điểm, chương trình công tác của UBND xã được triển khai đúng tiến độ. Tình hình thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực năm 2020 như sau:

##### **1. Chỉ tiêu kinh tế (04 chỉ tiêu)**

- Thu nhập bình quân đầu người ước đạt: 37 triệu đồng. (KH: 37 triệu đồng)
- Tổng sản lượng lương thực có hạt 331,4 tấn. (KH: 323 tấn).
- Tổng giá trị đầu tư phát triển trên địa bàn 12 tỷ đồng. (KH: 12-15 tỷ đồng).
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn là 80,5 triệu đồng. (KH: 107 triệu đồng).

##### **2. Chỉ tiêu xã hội (07 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 12,77% (KH: 1%).
- Tỷ lệ hộ nghèo 2,50% (KH: giữ mức 3%).
- Đào tạo lao động: 35 người (KH: 35-40 lao động).
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 9,39% (KH: 9,5%).
- Tỷ lệ toàn dân tham gia BHYT: 100% (KH: 100).
- Tỷ lệ BHXH tự nguyện 9,34% (KH: 15%)
- Xóa nhà tạm: Toàn xã có 15 hộ nhà tạm, trong năm đã xóa được 03 nhà còn lại 12 nhà (KH: xóa hết nhà tạm tách hộ trên 5 năm)

##### **3. Chỉ tiêu môi trường (02 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo hợp vệ sinh: 85% (KH: 85%).
- Tỷ lệ hộ gia đình có hố xí, nhà tắm hợp vệ sinh: 78,72% (KH: 85%).

##### **4. Chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới**

- Nâng cao chất lượng xã Nông thôn mới.

- Xây dựng 02 thôn Nông thôn mới kiểu mẫu. Đến thời điểm hiện tại thôn Ta Rung đạt 22/26 tiêu chí nhỏ và đạt 3/6 tiêu chí lớn theo bộ tiêu chí thôn nông thôn kiểu mẫu, thôn Bha Bhar đạt 19/26 tiêu chí nhỏ và đạt 3/6 tiêu chí lớn theo bộ tiêu chí thôn nông thôn kiểu mẫu.

Về kết quả thực hiện 18 tiêu chí xây dựng nông thôn mới: Đánh giá tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Xã chưa đạt gồm 3 tiêu chí: nhà ở (nhà tạm), tổ chức sản xuất (hợp tác xã) CSVCVH, (nhà văn hóa thôn A2).

Như vậy, 14 chỉ tiêu mà HĐND xã đề ra có 5 chỉ tiêu chưa đạt so với kế hoạch đó là: Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên; thu ngân sách trên địa bàn; tỷ lệ BHXH tự nguyện; Xóa nhà tạm; Tỷ lệ hộ gia đình có hồ sơ, nhà tắm hợp vệ sinh.

## **II. Lĩnh vực về kinh tế**

### **1. Những kết quả đạt được**

**1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp Thủy sản:** Thu nhập từ nông, lâm, ngư nghiệp năm 2020 đạt 40,58 tỷ đồng, tăng 2,02% so với năm trước.

#### **a) Nông nghiệp**

- **Trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm thực hiện được là 246,7ha/264,5 ha, đạt 93,27% kế hoạch năm.

- Diện tích cây lương thực hai vụ sản xuất năm 2020 là 69,7/67,5ha, đạt 103,3% kế hoạch cả năm (trong đó lúa 37,7/38,5ha; Ngô 32/29ha); năng suất bình quân lúa nước cả năm đạt 56,08 tạ/ha (KH: 52tạ/ha), tăng 1,39 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước; năng suất bình quân ngô cả năm đạt 37,5tạ/ha (KH: 37,5tạ/ha), diện tích bằng cùng kỳ năm trước. Tổng sản lượng lương thực có hạt 331,4/314,5 tấn, đạt 105,4% kế hoạch cả năm (trong đó lúa nước 211,4 tấn; ngô 120 tấn).

- **Cây có củ lấy bột:** Tổng diện tích gieo trồng 114ha/134,5ha, đạt 84,75% kế hoạch, gồm: Sản công nghiệp 80ha/85ha, sản địa phương 10/18,5ha, đạt 78,60% kế hoạch, năng suất bình quân đạt 167,5 tạ/ha; khoai các loại 24/20ha (trong đó khoai lang 14ha/12ha, khoai khác 10ha/8ha), đạt 120% kế hoạch, năng suất bình quân đạt 48 tạ/ha. Tổng sản lượng cây có củ lấy bột đạt 2.165,6 tấn (KH 2.615,1 tấn) đạt 82,81% kế hoạch, (trong đó sắn 2050 tấn, khoai 115,6 tấn).

- Các loại cây thực phẩm khác: Tổng diện tích gieo trồng trên địa bàn xã là 63ha/62,5ha, năng suất và sản lượng đều đạt khá, trong đó: Rau các loại 31/31ha, năng suất bình quân đạt 77,5 tạ/ha; đậu các loại 25/25ha, năng suất bình quân đạt 5,2 tạ/ha; ớt 2/1,5ha, năng suất 6 tạ/ha.

- Cây cao su: Tổng diện tích cao su hiện có 298,6ha, trong năm 2020 có 8 ha chuyển đổi cây trồng khác (keo, chuối, dứa...). Diện tích cao su đưa vào khai thác khoảng 260,4 ha. Sản lượng mủ đạt 1.054,62 tấn, doanh thu ước đạt 14,2 tỷ đồng.

- Kinh tế vườn: Diện tích vườn nhà toàn xã là 40,35ha/371hộ. Trong đó các loại cây chủ yếu gồm; chuối 18ha, cau 4ha, cam, bưởi 3,5ha, dứa 19,5 ha, cỏ phục vụ chăn nuôi 1,5ha, sả 0,5ha, tre lấy măng và cây thực phẩm khác 7ha (bao gồm cả vườn nhà lẫn vườn đồi). Giá trị bình quân đạt 37 triệu đồng/ha/năm.

Thu nhập từ ngành nông nghiệp đạt 29,88 tỷ đồng, tăng 16,16% so với năm trước.

**b) Chăn nuôi:** Số lượng và chất lượng đàn gia súc, gia cầm được duy trì và phát triển. Tổng đàn gia súc hiện có 2.387 con (kế hoạch 2.060 con), trong đó: đàn bò 452 con, đàn trâu 217 con, tổng đàn lợn 1429 con, dê 289 con. Tổng đàn gia cầm hơn 23.000 con (KH 22.000 con); trong đó: gà 20.000 con, chiếm 86,95%; vịt, ngan, ngỗng 3.000 con. Thu nhập từ chăn nuôi đạt 5,91 tỷ đồng, tăng 10,15 % so với năm trước.

Công tác tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được quán triệt thực hiện đầy đủ và kịp thời. Kết quả thực hiện; Tiêm Vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò 300/330 con, đạt 90,90%; vắc xin tam tiền lợn 150/150 con, đạt 100%; vắc xin đại chó 100/120 con, đạt 83,33%; ngoài các chương trình tiêm chủng của huyện, UBND xã còn vận động và hướng dẫn các hộ chăn nuôi tự mua thuốc phòng ngừa cho đàn gia súc, đặc biệt là dịch LMLM.

### **c) Lâm nghiệp**

Diện tích rừng trồng hiện có 325ha, đã khai thác là 45ha. Công tác trồng và nuôi rừng ngày càng được nhân dân quan tâm. Thu nhập từ lâm nghiệp năm 2020 đạt 9,49 tỷ đồng, giảm 46,57% so với năm trước.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 65/2015/CT-UBND ngày 04/12/2015 của UBND tỉnh. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát địa bàn, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm. Công tác quản lý, ngăn chặn, bảo vệ rừng có triển khai tận thôn nhưng vẫn còn một số hộ vi phạm phát rẫy trái phép. Năm 2020, đã phát hiện 13 trường hợp xâm lấn đất rừng trái phép, chuyển hồ sơ cấp huyện ra Quyết định xử lý và xử phạt hành chính 6 trường hợp với số tiền là 22 triệu đồng, còn 7 trường hợp đang điều tra xác minh.

### **d) Thủy sản**

Diện tích ao hồ toàn xã là 5 ha, đã thả nuôi 5 ha, đối tượng nuôi chủ yếu là cá trắm cỏ, chép, rô phi đơn tính. Sản lượng ước đạt 19,35 tấn, thu nhập từ thủy sản đạt 1,20 tỷ đồng, tăng 20,8% so với năm trước.

## **1.2. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng**

### **a) Tiểu thủ công nghiệp**

Các ngành nghề như mộc, rèn, đàn lát... được duy trì ổn định và phát triển, góp phần giải quyết việc làm và tạo nguồn thu nhập cho nhân dân. Tuy nhiên, quy mô của các ngành nghề còn nhỏ lẻ, sản phẩm làm ra ít. Đến nay, toàn xã có khoảng 35 cơ sở buôn bán nhỏ lẻ. Thu nhập ước đạt 3,88 tỷ đồng, tăng 29,12% so với năm trước.

### **b) Đầu tư - xây dựng cơ bản**

Địa phương tiếp tục tranh thủ các nguồn vốn đầu tư, đẩy mạnh và huy động các nguồn lực trong xã hội và nhân dân để phát triển kết cấu hạ tầng. Tổng vốn đầu tư xây dựng trong năm 2020 ước tính 12 tỷ đồng, tăng 41,66% so với năm trước.

## **1.3. Dịch vụ, thương mại**

Lĩnh vực dịch vụ, thương mại trên địa bàn xã có bước phát triển, mạng lưới kinh doanh, bán lẻ trên địa bàn ngày càng mở rộng tại các thôn, Các loại hình kinh doanh chủ yếu là ăn uống, giải khát và hàng tạp hóa. Tổng thu nhập năm 2020 trên địa bàn xã đạt 12,29 tỷ đồng, tăng 13,26% so với năm trước.

## **1.4. Tài nguyên - môi trường**

### **a) Tài nguyên**

Tăng cường công tác quản lý các loại đất trên địa bàn thuộc xã quản lý. Lấn, chiếm, sử dụng đất sai mục đích xử lý kịp thời.

Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng quy trình, quy định của pháp luật cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất. Trong năm 2020 đã cấp mới GCNQSDĐ 124 hồ sơ với diện tích 814.2 m<sup>2</sup>; trong đó tiến hành cấp đổi 82 hồ sơ, cấp mới 9 hồ sơ, 33 trường hợp thực hiện thủ tục cho tặng, chuyển nhượng, thừa kế. Phần lớn hồ sơ tại xã không thể tiến hành cấp đổi GCNQSDĐ do diện tích đất sau khi đo đạc đã tăng lên quá nhiều, người dân tự ý tách thửa để làm nhà tách hộ lập vườn.

### **b) Môi trường**

Đến nay toàn xã có 35 thùng rác được bố trí rải rác tại 16 điểm, công tác thu gom rác thải để vận chuyển đến bãi rác tập trung, tỷ lệ thu gom chất thải rắn là 95% (KH: 95%). Bên cạnh đó, UBND xã đã nỗ lực chỉ đạo thực hiện các biện pháp giảm ô nhiễm môi trường do chăn nuôi. Duy trì làm vệ sinh định kỳ cho môi trường xanh, sạch, đẹp góp phần tạo ra môi trường sống an toàn, lành mạnh cho nhân dân.

Thực hiện đề án ngày chủ nhật “xanh - sạch – sáng” đến nay cán bộ và nhân dân đã thực hiện 32 đợt với 1.650 lượt người tham gia.

## **1.5. Tài chính - tín dụng**

### **a) Tài chính**

Tổ chức thực hiện các giải pháp tăng thu ngân sách, đồng thời quản lý chặt chẽ các khoản chi; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, truy thu, xuất toán các khoản chi không hợp lệ; ngăn ngừa, chấn chỉnh công tác thu, chi trên địa bàn.

Thu ngân sách trên địa bàn đến thời điểm 10 tháng 10 năm 2020 đạt 80.5 triệu đồng (trong đó: Phí vệ sinh môi trường 44.9 triệu đồng; phí hộ tịch, chứng thực 1 triệu đồng; thu khác 23,8 triệu đồng, phí lệ phí 10.800.000đ). Thu, Chi ngân sách năm 2020 ước tính 4.691 triệu đồng, ước chi 4.691 triệu đồng. Chi đảm bảo theo dự toán, đúng nguyên tắc, chi theo kế hoạch.

### **b) Tín dụng - Ngân hàng**

Nhu cầu vay vốn của nhân dân ngày càng tăng, chủ yếu phục vụ cho việc mở rộng phát triển sản xuất, đầu tư xây dựng nhà cửa, con em theo học các trường ĐH, CĐ.

Trong năm 2020, ước tính tổng dư nợ vay toàn xã là 20,8 tỷ đồng. Trong đó; ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là 8,2 tỷ đồng, ngân hàng Chính sách xã hội là 12,6 tỷ đồng, nợ quá hạn là 140 triệu đồng (ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là 120 triệu đồng, ngân hàng Chính sách xã hội là 20 triệu đồng).

## **1.6. Tồn tại, hạn chế**

- Công tác chỉ đạo, theo dõi trong sản xuất nông nghiệp còn thiếu kịp thời dẫn đến việc thu hoạch vụ Đông xuân và gieo cấy, thu hoạch vụ Hè thu chậm so với lịch thời vụ.

- Kinh tế vườn có chuyển biến nhưng không đồng đều, việc triển khai Kế hoạch chăm sóc, lập vườn năm 2020 từ xã xuống thôn chưa quyết liệt. Một số vườn nhà chất lượng và hiệu quả còn thấp, chăm sóc và đầu tư phân bón chưa cao.

- Việc đầu tư chăn nuôi gia súc chưa được người dân quan tâm, thức ăn; việc chăn nuôi còn ảnh hưởng đến môi trường sống, vẫn còn tình trạng gia súc thả rong phá hoại cây trồng của hộ dân; tỷ lệ tiêm phòng gia súc chưa cao.

- Tình trạng xâm lấn đất rừng và khai thác lâm sản trái phép vẫn còn xảy ra, ý thức bảo vệ rừng trong nhân dân chưa cao; việc quản lý, bảo vệ rừng gắn với chứng chỉ FSC vẫn còn nhiều hạn chế.

- Sản xuất tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn chưa được đầu tư phát triển.

- Lĩnh vực thu trên địa bàn đạt thấp, chưa có giải pháp hiệu quả. Một số hộ vay vốn phát triển sản xuất đầu tư chưa đúng mục đích, hiệu quả chưa cao.

### **III. Lĩnh vực văn hóa xã hội**

#### **1. Những kết quả đạt được**

##### **1.1. Giáo dục - đào tạo**

Chất lượng giáo dục và đào tạo ngày càng nâng lên, tỷ lệ huy động học sinh ở các bậc học đạt cao. Sự nghiệp giáo dục trên địa bàn được quan tâm đầu tư. Năm học 2020 - 2021, trường Mầm non huy động được 126 trẻ, mẫu giáo từ 3-5 tuổi ra lớp đạt 98,9%; Tiểu học huy động được 158 em, trong đó lớp 1 có 31 em (có 02 em ngoài tuyến). Hoàn thành chương trình tiểu học đạt 24/24 em đạt 100%; cấp II là 103 em và cấp III là 59. tỉ lệ 100%, hoàn thành chương trình THCS đạt 100%, tốt nghiệp THPT đạt 100%. Hoạt động của Hội Khuyến học xã và các Ban điều hành thôn chăm lo sự nghiệp giáo dục được duy trì, góp phần tích cực cho công tác giáo dục ở địa phương. Hoạt động Trung tâm cộng đồng ngày càng có hiệu quả. Trong đầu năm học 2020-2021 có 2 em bỏ học. Tính đến thời điểm hiện tại Trường tiểu học chưa có nhà Đa năng.

##### **1.2. Y tế**

Chất lượng khám, chữa bệnh tại trạm y tế xã đảm bảo các điều kiện phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân, đặc biệt là trong những ngày lễ, tết. Trạm Y tế đã triển khai chương trình tiêm chủng đạt 71,42%. Tổng số lần khám chữa bệnh trong năm 2020 có 1958 lượt, trong đó chuyển lên tuyến trên là 0 lượt. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%. Trạm Y tế phối hợp với ban, ngành liên quan kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh, chế biến thực phẩm và trường học. Các chương trình y tế quốc gia, y tế địa phương được triển khai đúng tiến độ. Tuy nhiên đến nay Trạm chưa có nhà xe.

##### **1.3. Dân số, gia đình và trẻ em**

Công tác dân số, gia đình, trẻ em được quan tâm. Triển khai thường xuyên mô hình cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên, mô hình tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn, tiền hôn nhân, mất cân bằng giới tính trước khi sinh. Năm 2020, tổng số trẻ sinh ra là 29 trẻ, trong đó, sinh con thứ 3 trở lên là 7 trẻ chiếm 24,1%, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng 9,39% (giảm 0,11% so với năm trước), tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 12,9%, năm 2020 có 02 trường hợp tảo hôn.

##### **1.4. Văn hóa thông tin - thể thao**

Làm tốt công tác tuyên truyền chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, tham gia thể dục thể thao như giải bóng đá nữ do huyện tổ chức năm 2020. Tiếp tục vận động thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn

hóa ở khu dân cư”, xây dựng nếp sống văn minh. Quy ước, hương ước của các thôn đã được xây dựng và triển khai thực hiện, tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa là 287hộ/371 hộ đạt 77,35%, thôn, cơ quan đạt chuẩn văn hóa 8/8, đạt 100%; các thôn, cơ quan tiếp tục đăng ký đạt chuẩn văn hóa.

Thực hiện theo chương trình lượng phát sóng, thu phát chương trình đài tiếng nói Việt Nam, thời lượng phát sóng sáng từ 4h45’-6h30’, trưa từ 11h-12h, buổi chiều từ 17h-19h. Hệ thống đài truyền thanh được lắp đặt thiết bị mới, gồm 12 cụm đảm bảo thông tin đến với người dân.

### **1.5. Chính sách xã hội**

Đời sống nhân dân tiếp tục được nâng lên, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn mới tiếp tục giảm, trong đó hộ nghèo chiếm 2,50%, hộ cận nghèo chiếm 1,67%. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, đúng đối tượng. Đã tổ chức trao tặng 109 xuất quà của Chủ tịch nước, Tỉnh, Huyện, xã và các tổ chức, cá nhân cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách, khó khăn trên địa bàn xã, trong dịp tết Nguyên đán với tổng số giá trị 23.300.000đ. Công tác chăm lo cho đời sống nhân dân, hộ nghèo và các đối tượng chính sách trong dịp tết cổ truyền được các ngành, các quan tâm thực hiện nghiêm túc; Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg về việc thực hiện chính sách hỗ trợ dân gặp khó khăn do dịch Covid-19 cho đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội và có công với cách mạng với 168 xuất tổng số tiền là 233.500.000đ. Công tác chăm lo cho đời sống nhân dân, hộ nghèo và các đối tượng chính sách trong dịp tết cổ truyền được các ngành, các quan tâm thực hiện nghiêm túc.

### **1.6. Công tác dân tộc, tôn giáo**

Việc phổ biến, quán triệt pháp luật về dân tộc, tôn giáo và các văn bản pháp luật liên quan đã được Đảng ủy, HĐND, UBND xã quan tâm chỉ đạo; công tác tuyên truyền chủ yếu tập trung đến đội ngũ cán bộ, công chức, Đảng viên các cán bộ cốt cán ở các thôn thông qua các cuộc họp lồng ghép tại các thôn.

Toàn thể cán bộ, đảng viên luôn nêu cao trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản của Chính phủ, tỉnh, huyện về công tác dân tộc, tôn giáo, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Đảng ủy và chính quyền thường xuyên sâu sát, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, không để các đối tượng xấu lợi dụng làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị trật tự của địa phương. Hiện nay, trên địa bàn xã không có hoạt động của tôn giáo nên số lượng chức sắc, chức việc, tín đồ, cơ sở, cũng như vi phạm pháp luật về tôn giáo là không có.

## **2. Tồn tại, hạn chế trong lĩnh vực văn hóa - xã hội**

- Giáo dục tuy đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng số lượng học sinh khá giỏi còn khiêm tốn; học sinh bỏ học giữa chừng vẫn còn xảy ra.

- Công tác dân số, gia đình mặc dù đã được quan tâm nhưng vẫn còn xảy ra sinh con thứ 3 trở lên và tảo hôn.

- Các đối tượng hưởng chính sách xã hội đa số già yếu, kê khai trong hồ sơ khác nhau ở các thời điểm nên một số người có nhiều họ, tên, gây khó khăn trong việc hoàn thành hồ sơ.

#### **IV. Quốc phòng- an ninh, nội chính, công tác ả cách hành chính**

##### **1. Những kết quả đạt được**

###### **1.1. Quốc phòng**

Thực hiện nghiêm túc các chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực sẵn sàng chiến đấu, phương tiện bảo đảm cho công tác phòng chống cháy rừng, lụt bão... Tham mưu và thực hiện tốt công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao, tổ chức đăng ký, rà soát thanh niên độ tuổi 17 sẵn sàng nhập ngũ. Khám tuyển nghĩa vụ quân sự có 5/4 thanh niên vượt chỉ tiêu đề ra.

###### **1.2. An ninh trật tự, an giao thông**

- *An ninh trật tự*: Thực hiện tốt công tác nắm tình hình, đảm bảo an ninh trật tự, không có vụ việc nghiêm trọng xảy ra, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; lực lượng công an và quân sự bố trí lực lượng trực, tuần tra, kiểm tra đầy đủ.

- *An toàn giao thông*: Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát an toàn giao thông nhất là trong dịp lễ lớn của quê hương đất nước, đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền, phòng ngừa và tăng cường công tác tuần tra giao thông. Trong năm không có tai nạn giao thông nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn xã.

###### **1.3. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng**

Trong năm 2020, Chủ tịch UBND xã đã tiếp lưu động và tại cơ quan 36 lượt với 424 người, số vụ việc cũ 00 vụ; số vụ việc mới phát sinh 25 So với cùng kỳ năm trước số lượt tiếp công dân tăng 06 lượt, trong đó có 00 đoàn đông người.

Nội dung tiếp công dân: Đề nghị thanh toán tiền đền bù Lòng hồ tả trạch; đền bù mỏ đá, chính sách hỗ trợ về giải phóng mặt bằng làm đường sản xuất, tranh chấp đất nương, đất ruộng, đất ở; chế độ chính sách xã hội, an sinh giáo dục, hộ nghèo; thực hiện chính sách hỗ trợ tư liệu sản xuất cho hộ nghèo, đất sản xuất, cây trồng, vật nuôi, xây dựng cơ sở hạ tầng cho các hộ dân được sắp xếp ổn định dân cư; giải quyết chế độ khuyết tật; làm thẻ BHYT toàn dân; hỏi về chế độ hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho nhân dân...

Kết quả qua công tác tiếp dân, các khiếu nại, kiến nghị, phản ánh được xem xét giải quyết, xử lý kịp thời, các vụ việc phát sinh đã được lãnh đạo quan tâm chỉ đạo giải quyết tránh tình trạng bức xúc đông người, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp và tạo lòng tin của nhân dân đối với cơ quan nhà nước, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

###### **1.4. Công tác Tư pháp**

Thực hiện tốt công tác hộ tịch năm 2020, Đăng ký khai sinh: 36 trường hợp; Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 02 trường hợp; Đăng ký kết hôn: 11 trường hợp; Đăng ký khai tử: 09 trường hợp và giải quyết hồ sơ các loại đảm bảo đúng trình tự về thời gian và thủ tục theo quy định của pháp luật, không để hồ sơ tồn đọng.

### **1.5. Công tác nội vụ**

Tổ chức bộ máy của cơ quan tiếp tục được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh gọn, nâng cao được hiệu lực quản lý, hoạt động; phân định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận, ban ngành, đảm bảo được chất lượng hoạt động phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước, yêu cầu mới từ thực tiễn hoạt động của cơ quan. Đến nay, UBND xã có 19 cán bộ, công chức, trong đó: Cán bộ 10 người, công chức 9 người; số lượng cán bộ đạt chuẩn là 10 người, chiếm tỷ lệ 100%; số lượng công chức đạt chuẩn là 9 người, chiếm tỷ lệ 100%. Tổ chức thực hiện các quy định, trình tự đánh giá cán bộ, công chức hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **1.6. Công tác cải cách hành chính**

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. Bộ phận TN&TKQ UBND xã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nội quy, quy định trong công tác CCHC của nhà nước và cơ quan; giải quyết công việc nhanh chóng, chính xác, hiệu quả, không gây phiền hà, khó khăn đối với nhân dân và các tổ chức khi đến giao dịch. Trong năm, Bộ phận TN&TKQ xã đã tiếp nhận 184 hồ sơ, đã giải quyết 178 hồ sơ đang giải quyết 06 hồ sơ. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin được thực hiện tốt, áp dụng thường xuyên và có hiệu quả các phần mềm dùng chung, sử dụng chữ ký số khi ban hành văn bản trên môi trường mạng. Trang thông tin điện tử xã được duy trì hoạt động, đáp ứng nhu cầu chỉ đạo điều hành và khai thác thông tin.

### **2. Tồn tại, hạn chế trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh - nội chính**

- Vẫn còn xảy ra tình trạng vi phạm an toàn giao thông, chủ yếu là chở quá số người quy định và không đội mũ bảo hiểm, sử dụng xe máy tự chế gây mất an toàn, an ninh trật tự.

- Công tác phối hợp giữa kiểm lâm địa bàn với công an và quân sự chưa thường xuyên.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin mặc dù đã được quan tâm nhưng chưa đạt hiệu quả cao, đặc biệt là trong duy trì và hoạt động Trang thông tin điện tử.

## **V. Các chương trình trọng điểm**

### **1. Chương trình phát triển nông - lâm nghiệp**

Với sự quan tâm, hướng dẫn, chỉ đạo của UBND huyện và sự chỉ đạo của Đảng ủy và chính quyền, nhân dân xã đã chủ động bỏ vốn đầu tư phát triển sản xuất, nguồn vốn chủ yếu được tập trung đầu tư vào chăn nuôi lợn, bò và phát triển kinh tế vườn với nhiều loại cây có giá trị kinh tế cao. Triển khai dự án trồng 3 ha dứa, 5 ha cam và 1 ha chuối trong năm 2020, tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi đất trồng keo, cao su đã hết thời kỳ khai thác sang trồng các loại cây đặc sản, đặc biệt là dứa và chuối tiên.

### **2. Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững.**

Chương trình xây dựng nông thôn mới đã góp phần đẩy nhanh tỷ lệ giảm nghèo. Các chính sách phát triển nông thôn chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa xã được quan tâm với công tác giảm nghèo. Xác định phát triển kinh tế, giảm nghèo là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong công tác hội; như Hội nông dân, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội cứu chiến binh, đã nỗ lực thực hiện



nhieu giải pháp giúp các hội viên phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo và làm giàu chính đáng, góp phần xây dựng nông thôn mới. Đến nay thu nhập bình quân đạt 37 triệu đồng/người/năm.

## **Phần thứ hai**

### **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021**

#### **I. Các chỉ tiêu tổng hợp kinh tế - xã hội năm 2021**

##### **1. Mục tiêu**

Căn cứ định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2020 - 2025, mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2021 là:

Khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế theo hướng bền vững; huy động và lồng ghép các nguồn lực, khuyến khích đầu tư để phát triển sản xuất, nâng cao giá trị và hiệu quả trong sản xuất nông-lâm nghiệp; mở rộng các hoạt động kinh doanh, dịch vụ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập; nâng cao chất lượng các lĩnh vực xã hội, đời sống nhân dân; duy trì, củng cố và nâng cao các tiêu chí xã Nông thôn mới; thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025.

##### **2. Các chỉ tiêu**

###### **a) Chỉ tiêu kinh tế (04 chỉ tiêu):**

- Thu nhập bình quân đầu người: 40 – 42 triệu đồng/người/năm.
- Tổng sản lượng lương thực có hạt: 346,2 tấn.
- Tổng giá trị đầu tư phát triển trên địa bàn: 12-15 tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 120 triệu đồng.

###### **b) Chỉ tiêu xã hội (07 chỉ tiêu):**

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 10%.
- Tỷ lệ hộ nghèo: giữ mức 2,5%.
- Đào tạo lao động: 45%; đưa người làm việc nước ngoài theo hợp đồng 1-2 người.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới: 9%.
- Tỷ lệ toàn dân tham gia BHYT: 90%.
- Tỷ lệ toàn dân tham gia BHXH tự nguyện và bắt buộc: 15%.
- Xóa nhà tạm: xóa hết 5 nhà tạm tách hộ trên 5 năm.

###### **c) Chỉ tiêu môi trường (03 chỉ tiêu):**

- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại, đăng ký cam kết đảm bảo hợp vệ sinh: 100%.
- Tỷ lệ hộ gia đình có hố xí 100%; nhà tắm hợp vệ sinh: 95%.
- Tỷ lệ thu gom rác thải: 95%.

###### **d) Chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới**

Tiếp tục nâng cao và duy trì xã chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1572/QĐ-UBND của Ủy

ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. Trong năm 2021 xã Hương Sơn phấn đấu đạt 02 thôn Nông thôn mới kiểu mẫu.

Thực hiện nâng cao các tiêu chí đã đạt được, phấn đấu đạt 3 tiêu chí còn lại (Cơ sở sản xuất (HTX), Cơ sở vật chất văn hóa (nhà họp thôn A2), Nhà ở (xóa hết nhà tạm). Bên cạnh đó phấn đấu xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao và Nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định.

## **II. Nhiệm vụ cụ thể từng lĩnh vực**

### **1. Lĩnh vực kinh tế**

#### **1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp thủy sản**

- *Trồng trọt*: Tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, diện tích gieo trồng là 191 ha, tổng sản lượng lương thực có hạt 346,2 tấn, trong đó lúa 196,2 tấn, ngô 150 tấn. Phát động phong trào thâm canh, bón phân, phòng trừ sâu bệnh, với diện tích đầu tư đủ phân bón đạt trên 94%, đăng ký mua giống đảm bảo 95% giống xác nhận, góp phần nâng cao năng suất, sản lượng trên một diện tích canh tác; gieo trồng đúng khung lịch thời vụ, chủ động phòng trừ bệnh hại lúa không để xảy ra dịch bệnh trên diện rộng.

Đẩy mạnh và nhân rộng các mô hình sản xuất đặc biệt là kinh tế vườn; nâng cao chất lượng vườn nhà, vườn đồi; có 95% diện tích vườn nhà được chăm sóc và cải tạo, 96% diện tích cao su được chăm bón, thu nhập từ kinh tế vườn đạt từ 32-34 triệu đồng/ha trở lên. Chú trọng phát triển mạnh cây ngô, cây đậu (đậu xanh, đậu đen, đậu đỏ...) trên diện tích hiện có và trồng xen trong vườn. Khuyến khích tăng diện tích các loại cây nguyên liệu như cau, lồ ô, tre lầy măng, trồng lồ ô vùng ven sông, suối, cây mây nước dưới tán rừng

- *Chăn nuôi-thú y*: Nâng cao chất lượng chăn nuôi, tổng đàn gia súc, gia cầm 24.060 con, (trong đó: đàn trâu 110 con, bò 450 con, lợn 1.500 con; đàn gia cầm 22.000 con; trong đó đàn gà 18.000con); nuôi heo thả rừng, heo nhốt chuồng để nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường tiêu thụ; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh và tiêm phòng vắc xin đạt trên 85%.

- *Lâm nghiệp*: Tăng cường công tác chăm sóc, quản lý, bảo vệ rừng, diện tích trồng và chăm sóc rừng là 141,5 ha; tổ chức thực hiện các nội dung đối với Đề án làm giàu rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra; ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi chặt phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Tiếp tục thực hiện tốt kết luận 270 và chỉ thị số 65/2015/CT-UBND ngày 04/12/2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh; tuyên truyền vận động nhân dân trồng rừng gỗ lớn khu vực đầu nguồn khe Cha Po; Kiểm lâm huyện phối hợp với UBND xã thường xuyên tuần tra, kiểm tra bảo đảm diện tích rừng phòng hộ, rừng tự nhiên, rừng trồng được bảo vệ nghiêm ngặt; chống việc phá rừng để lấy đất làm nương rẫy hoặc gây cháy rừng. Đối với các diện tích rừng chuyển sang mục đích khác phải bảo đảm trồng rừng thay thế theo quy định; việc khai thác rừng trồng phải trồng lại rừng ngay; đề tăng độ che phủ rừng trên địa bàn xã.

- *Thủy sản*: duy trì diện tích ao hồ, thu hoạch trước mùa mưa bão để tránh thiệt hại. Phân đầu sản lượng đạt 15 tấn.

## **1.2. Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và xây dựng**

- *Tiểu thủ CN*: Tiếp tục nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất của các ngành nghề hiện có như mộc, rèn, đan lát... có kế hoạch hỗ trợ nguồn vốn mở rộng quy mô ngành nghề, tìm thị trường để hỗ trợ đầu ra cho các ngành nghề.

- *Đầu tư - xây dựng cơ bản*: Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư xây dựng các tuyến đường sản xuất, nhà hợp thôn A2, nâng cấp các công trình thủy lợi và các tuyến đường bê tông liên thôn đã xuống cấp.

## **1.3. Dịch vụ**

Từng bước nâng cao số lượng và chất lượng của các hộ kinh doanh, buôn bán lẻ trên địa bàn xã; có chính sách hỗ trợ về nguồn vốn và các điều kiện đảm bảo cho các hộ gia đình mở rộng và đa dạng hóa các loại hình kinh doanh; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đặc biệt đối với các hộ kinh doanh ăn uống nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, sản xuất kinh doanh đi đôi với bảo vệ môi trường.

## **1.4. Tài nguyên - môi trường**

Phối hợp với các phòng chuyên môn huyện đẩy nhanh công tác cấp đổi, cấp mới giấy CNQSD đất; thực hiện tốt quy hoạch quản lý nghĩa trang trên địa bàn, có biện pháp xử lý đối với những người chôn cất người chết không đúng quy định; tăng cường công tác kiểm tra khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn. Xử lý nghiêm các trường hợp xây nhà trái phép trên đất Nông nghiệp.

Tiếp tục làm tốt công tác bảo vệ môi trường, gắn phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái, chống ô nhiễm, suy thoái môi trường; nỗ lực trong việc giảm thiểu xả rác bừa bãi trên địa bàn, nhất là các trục đường chính, tỷ lệ thu gom rác thải đạt trên 95%; có kế hoạch, biện pháp phòng, chống sạt lở ven khe suối trong mùa mưa lũ.

## **1.5. Tài chính – tín dụng**

Thực hiện thu ngân sách đúng luật, kịp thời và đầy đủ, thu các nguồn thu theo đúng quy định, đặc biệt là phí, lệ phí để tăng thu ngân sách cho địa phương. Phân đầu tổng thu trên địa bàn đạt trên 120 triệu đồng. Thực hiện tiết kiệm các khoản chi, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng theo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tài chính.

## **2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

### **2.1. Giáo dục - đào tạo**

Huy động con em trong độ tuổi đến trường đạt kế hoạch (trong đó: nhà trẻ từ 45-50%, mẫu giáo từ 99% trở lên), khắc phục tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng. Cũng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập xóa mù chữ. Chú trọng việc giao tiếp làm quen tiếng Việt và trẻ 5 tuổi làm quen với ngoại ngữ trước khi vào lớp 1; tập trung trẻ bán trú ở bậc Mầm Non đạt 100%; tăng cường các lớp học 2 buổi/ngày ở bậc tiểu học, phụ đạo cho học sinh yếu kém. Phân đầu trẻ ra lớp đạt 100%, hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%, tốt nghiệp

THCS và THPT đạt 100%, nâng cao chất lượng học sinh khá giỏi ở các cấp học và học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng.

## **2.2. Y tế**

Thực hiện tiêm chủng vắc xin đạt trên 95%, tăng cường công tác phòng chống các dịch bệnh tại địa phương. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chất lượng hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Chú trọng giáo dục kiến thức y tế dự phòng, phòng bệnh tại cộng đồng. Đề cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ y tế thôn bản về công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Phối hợp với các ban ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh ăn uống và các trường học trên địa bàn.

## **2.3. Dân số, gia đình và trẻ em**

Thực hiện tốt chương trình phòng chống suy dinh dưỡng; các hoạt động truyền thông dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình; gắn công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình với bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và phong trào xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, văn minh góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2021 là 10%, tỷ lệ sinh con thứ 3 dưới 15%, không xảy ra tình trạng tảo hôn, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 9%, phần đầu tỷ lệ toàn dân tham gia BHYT đạt trên 100%, trong đó BHXH tự nguyện 15%. Phối hợp với đoàn thể tiếp tục vận động nhân dân đẩy mạnh các mô hình “5 không 3 sạch”, mô hình “phát triển kinh tế hộ gia đình”.

## **2.4. Văn hoá - thông tin**

Duy trì phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng trong các dịp lễ, Tết, bố trí kinh phí kịp thời, đầy đủ; nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, tuyên truyền về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng pháp luật của Nhà nước. Phần đầu có trên 85% gia đình được công nhận đạt chuẩn văn hoá và 85% thôn, cơ quan đạt chuẩn văn hóa lần 2 trở lên. Thực hiện tốt các quy ước, hương ước đã được xây dựng ở các thôn. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá cơ sở”, xây dựng nếp sống văn minh nông thôn.

## **2.5. Công tác xã hội và đời sống nhân dân**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phần đầu giữ mức hộ nghèo dưới 2,5%; tỷ lệ đào tạo nghề từ 45%. Thực hiện tốt chính sách đối với gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng. Tranh thủ vốn các chương trình dự án để hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho các hộ nghèo, hộ chính sách có hoàn cảnh khó khăn, phần đầu xóa hết nhà tạm tách hộ trên 5 năm.

## **2.6. Công tác dân tộc, tôn giáo**

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền và mặt trận đoàn thể thực hiện tốt chính sách đối với dân tộc, tập trung giải quyết những vấn đề người dân quan tâm. Tăng cường phối hợp, kiểm tra nắm bắt tình hình đời sống của người dân, xử lý kịp thời các hoạt động tôn giáo không đúng quy định của pháp luật.

# **3. Quốc phòng - an ninh, Nội chính, Công tác cải cách hành chính**

## **3.1. Quốc phòng**

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với các lực lượng nắm chắc tình hình, chuẩn bị đầy đủ lực lượng và phương tiện, không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống. Tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đúng theo quy định. Tham gia đầy đủ và đạt kết quả cao trong các đợt huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức. Hoàn thành tốt công tác giao quân năm 2021 đạt 100%. Tổ chức vệ sinh, bảo quản tốt vũ khí, trang bị, không để hư hỏng, hàn rỉ, mất mát. Phối hợp với công an, kiểm lâm tổ chức tuần tra, truy quét địa bàn theo Nghị định 133 của Chính phủ.

### **3.2. An ninh trật tự, an toàn giao thông**

Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tổ chức các hoạt động nắm chắc tình hình diễn biến trên địa bàn, nhất là các dịp lễ, tết. Hướng dẫn Luật Giao thông đường bộ, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát giao thông địa bàn. Thường xuyên kiểm tra tạm trú, tạm vắng, lưu trú. Phối hợp với BCH quân sự xã và kiểm lâm địa bàn tổ chức tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn các hành vi phá hoại rừng, mua bán lâm sản trái phép.

### **3.3. Công tác tư pháp**

Chú trọng công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân, làm tốt công tác hòa giải cơ sở, nâng cao chất lượng công tác hộ tịch, chứng thực. Thực hiện tốt Quy chế công khai dân chủ ở cơ sở, triển khai kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ, công chức.

### **3.4. Công tác Nội vụ**

Thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, nhất là người đứng cơ quan và trưởng đầu ngành đoàn thể. Triển khai thực hiện tốt Quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức và người lao động làm việc trong cơ quan; đẩy mạnh việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, coi đây là khâu quan trọng, then chốt trong nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm và cả giai đoạn. Xây dựng môi trường văn hóa công sở văn minh, thân thiện, liêm chính, kiến tạo, phục vụ người dân.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của UBND xã, tiếp tục thực hiện lề lối, phong cách làm việc sát dân; quan tâm bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho đội ngũ CBCN xã. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng.

### **3.5. Cải cách hành chính**

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tăng cường kỷ luật hành chính, chấp hành giờ giấc làm việc đối với cán bộ, công chức. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, phấn đấu trong năm 2021, chỉ số cải cách hành chính của xã Hương Sơn đạt loại tốt. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng của huyện; rà soát, áp dụng quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ chính quyền điện tử các cấp tại tỉnh giải quyết thủ tục hành chính.

### III. Một số chương trình trọng điểm năm 2021

- Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững.
- Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục-đào tạo.
- Chương trình phát triển nông nghiệp.

\* **Khâu đột phá:** Xây dựng vùng nguyên liệu nông nghiệp; nâng giá trị trên diện tích canh tác.

### IV. Một số giải pháp chủ yếu

#### 1. Nhóm giải pháp về phát triển kinh tế

- *Lĩnh vực nông nghiệp:* Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, chính quyền trong phát triển nông nghiệp, thường xuyên sâu sát, phối hợp chặt chẽ từ xã xuống thôn. Phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, nhất là trong phát triển các loại cây trồng đặc sản, gia súc có giá trị kinh tế cao và có sức cạnh tranh trên thị trường. Có biện pháp xử lý theo Pháp lệnh thú y đối với những hộ gia đình không chấp hành tiêm phòng.

- *Lĩnh vực TTCN - xây dựng:* Đề xuất chính sách hỗ trợ vốn cho nhân dân để mở rộng và đa dạng hóa các ngành nghề. Thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh dịch vụ và các chính sách khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế gia đình phù hợp với ngành nghề và hướng phát triển của địa phương để giải quyết việc làm tại chỗ.

- *Lĩnh vực Tài chính - ngân sách:* Triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý, điều hành thu ngân sách trên địa bàn, chỉ đạo, đôn đốc bộ phận chuyên môn thực hiện công tác thu đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Quản lý chặt chẽ, hiệu quả các khoản chi, chi theo quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tài chính, ngân sách, xuất toán các khoản chi sai chế độ, chính sách.

- *Lĩnh vực Tài nguyên - môi trường:* Khai thác có hiệu quả, đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ tài nguyên, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai; vận động nhân dân phát triển rừng trồng, hạn chế tình trạng chuyển nhượng đất đai.

#### 2. Nhóm giải pháp về văn hóa - xã hội

- *Về lĩnh vực giáo dục - đào tạo:* Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Điều hành thôn chăm lo sự nghiệp giáo dục. Tuyên truyền nâng cao nhận thức gia đình để giảm thiểu tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng. Tiếp tục phát huy tốt chức năng Trung tâm học tập cộng đồng của xã, đẩy mạnh phong trào khuyến học đến từng thôn, tổ chức Hội nghị ra mắt các thành viên thôn chăm lo sự nghiệp giáo dục tại các thôn.

- *Về lĩnh vực y tế:* Tăng cường chỉ đạo trong lĩnh vực y tế, thực hiện tốt công tác tiêm chủng, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, công tác chăm sóc cứu chữa tại chỗ. Xử lý nghiêm các cán bộ, công chức, đảng viên vi phạm chính sách dân số theo quy ước, hương ước của các thôn và theo quy định của pháp luật. Thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

- *Về lĩnh vực văn hóa:* Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước bằng nhiều hình thức. Tiếp tục củng cố hoạt động của Ban chỉ đạo xã và Ban điều hành thôn đạt chuẩn văn hoá, kịp thời đánh giá gia

đình đạt chuẩn văn hoá để làm hồ sơ công nhận gia đình văn hóa.

- *Về lĩnh vực xã hội:* Thường xuyên khảo sát thực trạng và nắm bắt nhu cầu đào tạo nghề, hỗ trợ tìm kiếm việc làm; hỗ trợ kịp thời cho các hộ bị thiên tai, bão lũ có nguy cơ thiếu đói, tái nghèo.

### **3. Nhóm giải pháp về quốc phòng - an ninh, nội chính**

- *Về lĩnh vực Quốc phòng - an ninh:* Chuẩn bị đầy đủ lực lượng và phương tiện, không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống. Tăng cường công tác phối kết hợp giữa lực lượng công an và quân sự trong thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là tuần tra, kiểm tra, truy quét địa bàn theo Nghị định 133 của Chính phủ; duy trì phối hợp với lực lượng ở các thôn tổ chức tuần tra, kiểm soát trên các tuyến giao thông, địa bàn trọng điểm để kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn những vụ việc vi phạm pháp luật.

- *Về lĩnh vực nội chính:* nêu cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu cơ quan trong thực thi công vụ. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc.

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động Bộ phận TN&TKQ nhằm phục vụ tốt hơn người dân và tổ chức. Quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý chất lượng ISO vào công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, đặc biệt xây dựng và hoạt động hiệu quả Trang thông tin điện tử của xã.

### **4. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn nông thôn mới**

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể chính trị đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Tiếp tục củng cố và phát huy vai trò của Ban quản lý xây dựng nông thôn mới, phân công giao việc cụ thể cho BQL XDNTM trực tiếp chỉ đạo, phụ trách tại các thôn. Tập trung rà soát, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- Tiếp tục xây dựng 02 thôn kiểu, vận động các hộ nhân dân chỉnh trang vườn nhà, trồng cây ăn quả, duy trì các vườn mẫu đã đạt.

### **5. Nhóm giải pháp chỉ đạo - điều hành**

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, sự điều hành và tổ chức thực hiện của chính quyền và mặt trận các đoàn thể từ xã xuống thôn; chỉ đạo phối hợp đồng bộ và bám sát các chủ trương, kế hoạch, chương trình hành động của cấp trên cũng như cấp mình, đồng thời vận dụng và sáng tạo trong công tác chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Quan tâm cho công tác đào tạo đội ngũ cán bộ xã, thôn nhằm nâng cao trình độ năng lực và phát huy vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách, thực hiện tốt quy chế của cơ quan đúng theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành, từng cán bộ, công chức; thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao; có

chế độ khen thưởng kịp thời và hình thức kỷ luật phù hợp để mỗi cán bộ, công chức nêu cao tinh thần, trách nhiệm, hoàn thành tốt mọi công việc.

#### **V. Đề xuất kiến nghị**

1. Kính đề nghị UBND huyện các phòng ban của huyện sớm đầu nhà họp thôn A2 để người dân có nơi sinh hoạt.

2. Bố trí các nguồn vốn sớm để thực hiện đầu tư các công trình theo kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của xã Hương Sơn./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể, các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hồ Thanh Nghi**